TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LAGI
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 131 /2023/HS-ST
Ngày: 23-11 -2023

NHÂN DANH
N CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Liễu
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Lữ Duy Minh
Ông: Nguyễn Văn Quang

-***Thư ký phiên tòa***: Bà Phan Thị Mỹ Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã La Gi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi tham gia phiên tòa***: Ông Hoàng Kim Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 115/2023/TLST-HS ngày 12/10/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2023/QĐXXST-HS ngày 09/11/2023 đối với bị cáo;

Dương Văn L1, sinh năm 1971 tại Nghệ An, tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: 33/32/33 Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận Tân Bình, tp Hồ Chí Minh.

Chổ ở hiện nay: 154/4/23 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp: Quản lý hầm mỏ;

Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Dương Văn Hòa, sinh năm 1951 và bà Đặng Thị Hồng Tuyết, sinh năm 1948.

Tiền án,Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 14/7/2015 bị Công an phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 15/7/2015, bị cáo đã nộp phạt và được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/6/2023, hiện đang bị tạm, giam tại trại giam Công an tỉnh Bình Thuận, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Anh Tuấn, thuộc Văn phòng Luật sư Nhân Luật, Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị hại*: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 64, Tôn Đức Thắng, khu phố 2, phường Hưng L1 tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2009, bị cáo từ thành phố Hồ Chí Minh ra thuê nhà ở tại phường Tân Thiện thị xã La Gi và có quen biết với Hà Văn H, C là người làm thuê ở hồ nuôi tôm xã Tân Phước thị xã La Gi. Thông qua mối quan hệ này, bị cáo quen biết với Trần Ngọc T và Lê Văn N.

Khoảng đầu tháng 4/2009, T cùng với N, H, C có nhậu chung với bị cáo. Trong lúc nhậu thì giữa bị cáo và T xảy ra mâu thuẫn do T nhỏ tuổi có lời nói thiếu tôn trọng bị cáo. Sau cuộc nhậu bị cáo bực tức nói, nếu gặp lại T muốn nhậu chung thì phải xin lỗi bị cáo. Nghe tin này, T điện thoại cho bị cáo chửi thề và nói "Tao làm gì phải xin lỗi mày", đồng thời T có lời nói thách đố đánh nhau với bị cáo. Nghe T nói vậy, bị cáo bực tức nói lại "mày nhỏ tuổi mà hỗn láo" rồi tắt điện thoại.

Khoảng 9 giờ ngày 06/4/2009, Trần Ngọc T cùng với Lê Văn N đi vào thị xã La Gi gặp C và H để khảo sát việc nuôi tôm, cả 4 người vào uống cà phê tại quán Bam Bo thuộc phường Tân Thiện, thị xã La Gi. Tại đây H và C thấy bị cáo từ trong quán cà phê đi ra nhưng không nói cho những người trong nhóm biết. Trong lúc ngồi uống cà phê thì T điện thoại cho bị cáo hỏi bị cáo đang ở đâu và hẹn đến hồ tôm giải quyết mâu thuẫn thì bị cáo đến hồ tôm. Sau khi uống cà phê xong, khoảng 10 giời 30 phút cùng ngày, T, N, H và C cùng đến hồ tôm thuộc thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thi xã La Gi. Do đường vào cát lún nên cả 4 người đi bộ từ ngoài vào trong, khi đi T và H đi trước, phía sau là C và N. Lúc này bị cáo đang đi ở khu hồ tôm tay cầm một đoạn cây màu đen dài khoảng 50cm đến 60 cm (theo lời khai của bị cáo đây là đoạn cây cơ bi da bằng gỗ, đầu nhỏ đường H khoảng 1,3 đến 1,4cm, đầu lớn khoảng 1,7 cm

đến 1,8cm), khi thấy bị cáo, T xáp lại dùng tay không đánh nhau với bị cáo thì bị cáo dùng cây gỗ đánh T làm T bị thương ở phần trán trái, mắt trái chảy máu, sau đó cả hai ôm vật nhau thì được H, C và N đến can ngăn, N tước cây gỗ trên tay bị cáo vứt đi. Thấy T bị thương nên C sử dụng xe ô tô chở T đến bệnh viện La Gi điều trị vết thương, riêng bị cáo bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh, sau đó đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tật số 457/GĐ/2009/TgT ngày 27/4/2009 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế tỉnh Bình Thuận, kết luận thương tật của Trần Ngọc T như sau:

Tình trạng thương tích:

- Vết thương đuôi mắt trái sẹo lành xấu 1,5x0,3cm ảnh hưởng nhẹ đến thẩm mỹ, bầm tím hố mắt trái, nhìn mờ mắt trái.

- Chấn thương thái dương trái hiện không để lại dấu vết.

Kết quả khám chuyên khoa và cận lâm sàng:

- X quang: Hình ảnh các bản sọ bình thường

- Mắt: Thị lực P: 1/10; T: 1/10; Mắt trái phù hoàng điểm sau chấn thương

Phần kết luận:

1/ Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương mềm vùng đuôi mắt trái sẹo lành xấu kích thước 1,5x0,3cm ảnh hưởng nhẹ đến thẩm mỹ, tỉ lệ 4%.

- Chấn thương mắt trái, giảm thị lực mắt trái còn 1/10, mắt phải còn 1/10 do phù hoàng điểm sau chấn thương, Tỉ lệ 50%

- Chấn thương phần mềm vùng thái dương trái hiện không để lại dấu vết.Tỉ lệ 1%

- Chấn thương do vật tày gây ra

2/ Căn cứ trên tiêu chuẩn thương tật ban hành tại thông tư số 12/TTLB ngày 20/7/1995 của Liên bộ Y tế và Lao động - Thương binh - Xã hội, sức khỏe của Trần Ngọc T bị giảm do thương tích hiện tại là 52,48% tạm thời.

Tại Văn bản số 310/CV-PY ngày 14/9/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Thuận xác định: Với hung khí đoạn cây gỗ dài khoảng 50cm đến 60cm, đầu nhỏ đường H khoảng 1,3cm đến 1,4cm, đầu lớn khoảng 1,7cm đến 1,8cm do Dương Văn L1 khai nhận có khả năng gây ra các thương tích của bị hại Trần Ngọc T.

-Vật chứng vụ án là đoạn cây gỗ Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- Phần dân dự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng. Trần Ngọc T đã có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSBT-P2 ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Dương Văn L1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/4/2009, do có mâu thuẫn từ trước nên khi bị cáo và Trần Ngọc T gặp nhau tại hồ tôm thuộc thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận thì T đã xông vào dùng tay không đánh nhau với bị cáo thì bị bị cáo cầm đoạn cây gỗ là hung khí nguy hiểm đánh T bị thương ở phần trán trái, mắt trái gây thương tích 52,48% tạm thời.

Hành vi dùng hung khí nguy hiểm của bị cáo gây thương tích rất nghiêm trọng cho người khác là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh địa phương nên Viện kiểm sát đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Ngoài ra hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Áp dụng Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định việc áp dụng pháp luật theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, nên áp dụng khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử lý.

Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bồi thường khắc phục hậu quả và được người bị hại bãi nại, bị hại cũng có một phần lỗi, cha mẹ bị cáo là người có công với N. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Trên cơ sở phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng qua đó Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn L1 phạm tội "Cố ý gây thương tích ".

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b,s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Dương Văn L1 từ đến 02 đến 02 năm 06 tháng tù.

Phần dân sự: Đã giải quyết xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét

Với vật chứng vụ án không thu hồi được nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

- Ý kiến người bào chữa, Luật sư Nguyễn Anh Tuấn trình bày: Về hung khí bị cáo sử dụng là một đoạn cây cơ bi da nhỏ, nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đây có phải là hung khí nguy hiểm hay không.

Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 là quá nặng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, Luật sư thống nhất theo quan điểm của Viện kiểm sát. Từ những tình tiết trên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ, cho bị cáo một mức án thấp nhất để sớm về với gia đình vì bị cáo còn có mẹ già, bản thân bị cáo đang bị bệnh nặng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tòan bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát viện dẫn trong cáo trạng.

Phần tranh luận, bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận, lời sau cùng bị cáo có xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Bị cáo Dương Văn L1 là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa, qua tranh tụng, đã thừa nhận. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/4/2009, do có mâu thuẫn từ trước nên khi bị cáo và Trần Ngọc T gặp nhau tại hồ tôm thuộc thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận thì T đã xông vào dùng tay không đánh nhau với bị cáo thì bị bị cáo cầm đoạn cây gỗ là hung khí

nguy hiểm đánh T bị thương ở phần trán trái, mắt trái gây thương tích 52,48% tạm thời. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, về thời gian, địa điểm gây thương tích cho bị hại. Lời khai nhận tội của bị cáo cũng phù hợp với kết quả giám định, phù hợp với các chứng cứ chứng khác có tại hồ sơ. Cây gỗ bị cáo sử dụng được xác định là loại hung khí nguy hiểm, thương tích cho bị hại là 52,48%. Đây là tình tiết định khung về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Áp dụng Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định việc áp dụng pháp luật theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, nên áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận căn cứ vào hành vi, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/4/2009, do có mâu thuẫn từ trước nên khi bị cáo và Trần Ngọc T gặp nhau tại hồ tôm thuộc thôn Cam Bình, xã Tân Phước, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận thì T đã xông vào dùng tay không đánh nhau với bị cáo thì bị bị cáo cầm đoạn cây gỗ là hung khí nguy hiểm đánh T bị thương ở phần trán trái, mắt trái gây thương tích 52,48% tạm thời. Áp dụng Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định việc áp dụng pháp luật theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, để truy tố bị cáo về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung .

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường khắc phục hậu quả và được người bị hại làm đơn bãi nại, người bị hại cũng có lỗi. Cha bị cáo là người có công với N được Nhà N tặng huy chương kháng chiến hạng nhì, mẹ bị cáo được tặng huy chương kháng chiến hạng ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự . Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[7] Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong, hiện người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xét

[9] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L1 phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b,s khoản 1và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Phạt bị cáo Dương Văn L1 02 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 19/6/2023.

***Căn cứ**: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS,Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm

Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**
-VKSND tỉnh;
- VKSND, CA tx Lagi;
-Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA TX Lagi
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Lagi;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Liễu